

Số: 376/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 29 tháng 06 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 364/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 06 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- **Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989**; Nghề nghiệp: Kỹ sư kiểm thử phần mềm; Nơi Đăng ký HKTT: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh T; Nơi cư trú: Số .. T, phường T, quận T, TP Hà Nội.

- **Anh Vũ Minh T, sinh năm 1990**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi Đăng ký HKTT và nơi cư trú: Tập thể X, tổ .. V phường P, quận H, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T kết hôn ngày 22/01/2016 tại UBND phường P, quận H, TP Hà Nội. Sau kết hôn chúng tôi sống tại số ... Tập thể X, tổ .. V, phường P, quận H, TP H. Từ tháng 5 năm 2020 anh chị ly thân, chị H chuyển đến sống tại số ... T, phường T, quận T, TP Hà Nội ở cho đến nay, anh T vẫn sống tại địa chỉ trên. Thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hạnh phúc. Gia đình hai bên đều biết mâu thuẫn của hai vợ chồng và đã hòa giải nhiều lần cho vợ chồng nhưng không thành. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*:

Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T xác nhận có 01 con chung là Vũ Quỳnh C (nữ), sinh ngày 01/01/2020; Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận: chị H trực tiếp nuôi con chung. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, anh T nhất trí.

Sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T xác nhận thỏa thuận: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm thay phần lệ phí của anh Tuấn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T.

- **Về con chung:** Xác nhận chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T có 01 con chung là: Vũ Quỳnh C (nữ), sinh ngày 01/01/2020. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị H và anh T về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao cháu Vũ Quỳnh C cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thỏa thuận, quyết định khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con .

Anh Vũ Minh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về công nợ:** Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T xác nhận không có nợ chung, không có đề nghị, yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009153 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi Đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Vân

